

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06 /2022/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày 20 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ phát triển nhà ở xã hội
trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2019/QH14;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở; Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 về quy định chi tiết về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

Xét Tờ trình số 875/TTr-UBND ngày 01 tháng 04 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Nam, Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Nam, như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Nghị quyết này quy định chính sách về hỗ trợ phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

b) Chủ đầu tư là các tổ chức, cá nhân hoặc doanh nghiệp được lựa chọn làm chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

c) Các cơ quan Nhà nước, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

2. Nội dung và chính sách hỗ trợ

a) Hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật (*bao gồm: Hệ thống giao thông, chiếu sáng công cộng; Hệ thống cấp nước, hệ thống thoát nước; Hệ thống quản lý các chất thải, vệ sinh môi trường và các công trình hạ tầng khác theo quy định của pháp luật*) theo quy định tại Nghị định số 100/2015/NĐ-CP và Nghị định số 49/2021/NĐ-CP, cụ thể như sau:

Hỗ trợ 50% kinh phí đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi của dự án. Trường hợp chủ đầu tư đầu tư xây dựng nhà ở xã hội chỉ để cho thuê thì được hỗ trợ toàn bộ kinh phí đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi dự án.

b) Hỗ trợ theo cơ chế, khuyến khích ưu đãi thêm của địa phương

Hỗ trợ 100% kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Các nội dung hỗ trợ khác liên quan đến phát triển nhà ở xã hội thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Nguồn vốn hỗ trợ: Ngân sách tỉnh.

4. Điều kiện, nguyên tắc hỗ trợ

a) Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội (*gọi tắt là dự án*) phải đáp ứng các quy định của pháp luật về nhà ở xã hội và các quy định khác liên quan.

b) Chủ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội phải đảm bảo việc bán nhà, mua nhà, cho thuê nhà đúng đối tượng theo quy định tại Điều 49 Luật Nhà ở năm 2014, Điều 22 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP và khoản 16 Điều 1 Nghị định số 49/2021/NĐ-CP trong suốt vòng đời dự án (*theo thời hạn của dự án được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương lần đầu*).

c) Dự án hoặc từng giai đoạn của dự án đã hoàn thành, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu khi hoàn thành thi công xây dựng công trình, đủ điều kiện đưa vào sử dụng theo quy định của pháp luật, đảm bảo theo đúng tiến độ từng giai đoạn đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận và cam kết của chủ đầu tư.

d) Đối với kinh phí giải phóng mặt bằng được xem xét hỗ trợ sau khi đã được giao đất, cho thuê đất; đối với kinh phí hỗ trợ hạ tầng được xem xét hỗ trợ sau khi hoàn thành nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng và được xác định theo suất đầu tư do Bộ Xây dựng công bố tại thời điểm xây dựng hoặc đơn giá, định mức được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trường hợp dự án có phân kỳ giai đoạn đầu tư thì được xem xét hỗ trợ theo phân kỳ giai đoạn của dự án (theo nguyên tắc nghiệm thu hoàn thành của từng giai đoạn).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

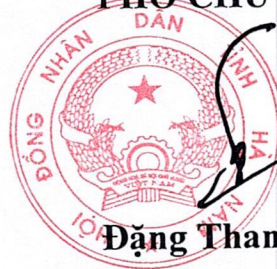
1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khóa XIX, Kỳ họp thứ sáu (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 20 tháng 4 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 5 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính Phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Tài chính;
- Cục KTVBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, các Tổ, các ĐB HĐND tỉnh;
- Các Sở, ngành: TC, XD, TP, Kho bạc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Thanh Sơn